

LUẬN THÀNH THẬT

QUYỂN 8

Phẩm 104: BA NGHIỆP BÁO

Hỏi: Trong kinh Phật dạy có ba loại nghiệp: Nghiệp của hiện báo, sinh báo và hậu báo. Những loại này là thế nào?

Đáp: Nếu thân này gây tạo nghiệp, ngay thân này chịu, gọi là hiện báo. Nếu gây tạo nghiệp thế gian này mà đến ngay đời tiếp theo sau thọ nhận, gọi là sinh báo. Nếu gây tạo nghiệp đời này mà qua đời sau nữa mới nhận thọ, gọi là Hậu báo. Do qua đời sau nên gọi là hậu.

Hỏi: Quả báo của nghiệp nơi thân Trung ấm ở chốn nào mới thọ nhận?

Đáp: Hai chốn thọ nhận. Nghiệp Trung ấm thứ lớp theo chỗ sinh báo mà thọ nhận. Vì sinh có khác nhau nên gọi Trung ấm, các nghiệp khác của thân Trung ấm ở chỗ hậu báo thọ nhận.

Hỏi: Ba loại nghiệp này là quả báo quyết định hay đời quyết định?

Đáp: Có người cho là quả báo quyết định. Nghiệp của hiện báo chắc chắn nơi đời hiện tại chịu báo. Hai loại kia cũng vậy. Tuy có thuyết này nhưng nghĩa ấy chẳng phải. Vì sao? Vì nếu như vậy thì chẳng những chỉ tội ngũ nghịch gọi là định báo, mà trong Lục Túc A tỳ đàm nói tội ngũ nghịch là định báo. Trong kinh Diêm Lưỡng cũng nói là bất định. Có nghiệp nên chịu quả báo ở địa ngục, nhưng người này tu tập thân giới, tâm tuệ nên có thể chịu quả báo thế gian này. Vậy nên ba loại nghiệp này cần phải do đời quyết định. Vì nghiệp báo của đời hiện tại không chắc đời này nhận chịu. Nếu thọ nhận thì nơi đời này thọ nhận chứ chẳng phải ở chốn khác. Hai thứ nghiệp kia cũng vậy.

Hỏi: Những nghiệp gì có thể thọ nhận quả báo hiện tại?

Đáp: Có người cho nghiệp tốt và nhanh thì thọ nhận quả báo

hiện tại. Như đối với Đức Phật, các vị Thánh nhân và cha mẹ mà phát khởi nghiệp thiện, ác thì đời này chịu quả báo. Nếu nghiệp không tốt mà nặng thì đời sau mới nhận quả báo, như năm tội nghịch. Hoặc vừa tốt vừa nặng thì đời sau nữa mới nhận chịu quả báo. Như nghiệp vua Chuyển Luân hay nghiệp của Bồ-tát. Lại có người cho: Ba loại nghiệp này tùy theo nguyện mà được quả báo. Nếu nghiệp nguyện đời nay thọ nhận thì đời nay thọ quả báo. Như phu nhân Mạt Lợi dâng phần thức ăn của mình cúng Phật, nguyện đời hiện tại được làm phu nhân của vua. Hai nghiệp khác cũng vậy. Lại tùy theo nghiệp thành thực thì thọ quả báo trước.

Hỏi: Nghiệp quá khứ sao gọi là thành thực?

Đáp: Đây đủ tướng nặng nên gọi là thành thực.

Hỏi: Có thể có một niệm khởi nghiệp mà niệm kế đó thọ báo không?

Đáp: Không có được, vì từ từ rồi mới thọ báo. Như hạt giống từ từ nảy mầm. Pháp của nghiệp là như vậy.

Hỏi: Như người còn ở trong thai, khi ngủ mê, điên cuồng... có thể tích tập nghiệp được chăng?

Đáp: Những trường hợp như vậy nếu có tư duy thì có thể tích tập nghiệp song chẳng đầy đủ.

Hỏi: Nếu lìa xa dục của địa này mà có thể phát khởi nghiệp của địa này không?

Đáp: Được. Nếu người có tâm ngã thì tích tập được nghiệp này. Nếu lìa tâm ngã thì không tích tập được.

Hỏi: Bậc A-la-hán cũng lễ kính, tu phước v.v... Nghiệp này vì sao không tích tập?

Đáp: Vì tâm chúng sinh nên các nghiệp mới nhóm họp. Bậc A-la-hán không có tâm ngã nên các nghiệp không tích tập. Lại, tâm bậc A-la-hán là vô lậu. Tâm vô lậu nên không tích tập các nghiệp. Lại, trong kinh dạy: Đoạn trừ nghiệp tội phước gọi là A-la-hán. Vị này chẳng tích tập nghiệp tội phước và nghiệp bất động, vì đã thọ nhận xong nghiệp cũ, nên chẳng tạo nghiệp mới.

Hỏi: Các vị bậc Học có tích tập nghiệp không?

Đáp: Cũng chẳng tích tập. Vì sao? Vì trong kinh nói: Vị ấy đã phá tan các nghiệp, không còn nhóm chứa vì đã diệt sạch. Có luận sư cho rằng: Vị bậc Học này còn ngã mạn nên cũng tích tập các nghiệp, nhưng do năng lực của trí vô ngã nên không phải thọ quả báo.

Hỏi: Ba loại nghiệp ấy tạo ra ở cõi nào?

Đáp: Tạo ra được khắp mọi nơi trong ba cõi.

Hỏi: Nghiệp bất định có hay không?

Đáp: Có. Nếu nghiệp hoặc hiện báo, sinh báo hay hậu báo, đây gọi là bất định. Nghiệp nhiều cũng như vậy.

Hỏi: Nếu biết ba loại nghiệp này thì được lợi ích gì?

Đáp: Nếu có thể phân biệt được ba nghiệp ấy thì phát sinh chánh kiến. Vì sao? Vì hiện tại thấy có kẻ làm ác mà được hưởng giàu sang, người hiền thiện lại chịu khổ nhọc. Đối với việc như vậy hoặc sinh tà kiến cho rằng thiện ác không có quả báo. Nếu biết ba nghiệp này có sai khác thì được chánh kiến. Như kệ nói:

*Làm ác thấy vui,
vì ác chưa chín.
Khi ác chín rồi,
tự thấy nhận khổ.
Làm thiện thấy khổ,
vì thiện chưa chín.
Khi thiện chín rồi,
tự thấy thọ vui.*

Lại Kinh Phân Biệt Đại Nghiệp nói: “Người không đoan trừ sát sinh được sinh lên cõi trời”. Người này hoặc đời trước có phước hoặc khi sắp mạng chung phát tâm thiện mạnh mẽ, nên có thể biết như vậy tức sinh chánh kiến. Thế nên, cần biết tướng của ba loại nghiệp có ba loại.

Phẩm 105: BA LOẠI THỌ BÁO CỦA NGHIỆP

Hỏi: Trong kinh Đức Phật dạy có ba loại nghiệp: Quả báo vui, quả báo khổ, quả báo chẳng vui chẳng khổ. Các loại nghiệp báo này là thế nào?

Đáp: Nghiệp thiện được quả báo vui. Nghiệp bất thiện bị quả báo khổ. Nghiệp bất động được quả báo chẳng khổ chẳng vui. Nghiệp này không chắc chắn phải thọ quả báo. Nếu thọ thì được quả báo vui, chẳng phải khổ. Hai loại khác cũng vậy.

Hỏi: Các nghiệp ấy cũng được quả báo sắc, sao chỉ nói thọ thọ?

Đáp: Trong các báo này thọ là hơn hết. Thọ là thật báo. Sắc... là công cụ. Lại, trong duyên nói thọ như nói lửa khổ, lửa vui. Hoặc có trong nhân nói quả. Như người bố thí thức ăn gọi là bố thí năm món lợi. Cũng như nói ăn tiền v.v...

Hỏi: Từ Dục giới đến Thiên thứ ba được thọ báo chẳng khổ chẳng vui chẳng?

Đáp: Được thọ.

Hỏi: Là do nghiệp báo nào?

Đáp: Là nghiệp báo của thiện kém. Nghiệp thiện thượng thì được thọ báo vui.

Hỏi: Nếu như vậy, do đâu mà nói ở trong thiên thứ tư và định vô sắc?

Đáp: Đó là địa của mình. Vì sao? Vì trong đó chỉ có một thứ báo mà không có thọ nào khác, vì là tịch diệt.

Hỏi: Có người nói: Ưu (buồn) chẳng phải là nghiệp báo. Việc ấy thế nào?

Đáp: Sao chẳng phải!

Hỏi: Ưu chỉ từ tướng phân biệt sinh ra. Nghiệp báo chẳng phải là tướng phân biệt. Lại, nếu ưu là báo thì nghiệp báo nhẹ, nên chẳng phải báo. Lại ưu này khi lìa dục là dứt, mà nghiệp báo khi lìa dục thì chẳng đoạn dứt. Vậy nên biết ưu chẳng phải là nghiệp báo?

Đáp: Ông nói ưu buồn từ tướng phân biệt sinh nên chẳng phải báo. Nhưng vui cũng là nghiệp báo. Vui này có hai loại: Một là vui (lạc). Hai là mừng (hỷ). Nếu mừng cũng từ tướng phân biệt sinh ra thì cũng chẳng nên gọi là báo? Ông nói nghiệp báo nhẹ. Nhưng buồn này nặng hơn khổ. Vì sao? Vì buồn là người ngu còn những người trí thì không buồn, thế nên buồn khó trừ bỏ, và cũng có thể phát sinh phiền não bức bách sâu đậm. Lại trong Tứ Bách quán nói: “Tiểu nhân thân khổ, quân

tử tâm ưu. Lại, ưu này cần phải dùng trí tuệ để đoạn dứt. Thân khổ vui cũng có thể dứt trừ. Lại, ưu có thể phát sinh phiền não trong ba đời. Đó là: trước ta có khổ, nay khổ và sẽ khổ nữa. Lại, ưu là nơi để các phiền não trú ẩn. Lại như trong kinh nói vì là chỗ ở của phiền não, cho nên nói mười tám thứ ý hành, do trong năm thức không sinh phiền não. Lại, trong kinh nêu: Buồn là hai mũi tên, vì chịu khổ hai lần. Như người bị hai mũi tên bắn trúng vào một chỗ thì cảm thấy đau gấp bội. Như vậy, người ngu bị khổ dày vò, lại càng tăng thêm buồn lo, nên thân tâm càng sâu não hơn là khổ bình thường. Lại người ngu thường ưu sầu. Vì sao? Vì người ấy thương yêu thường chia lìa mà lại thường gặp kẻ oán ghét, mong cầu chẳng được, thế nên thường sầu não, lo buồn. Lại ưu từ hai nguyên nhân phát sinh: Một là do mừng vui sinh, hai là từ ưu sinh. Như mất vật yêu thích là do mừng mà sinh lo buồn. Như trong kinh dạy: Đức Phật hỏi vua Ba-tư-nặc: “Vua yêu mến nước Ca-thi Kiều-tát-la không?” lại nói: “Chư thiên vui thích sắc, tham đắm sắc. Sắc ấy nếu hư hoại thì sinh lo buồn khổ não”. Đó gọi là từ mừng sinh. Từ lo buồn sinh là từ việc ghét mà sinh, cũng từ ganh ghét sinh. Người chưa lìa dục thì ganh ghét, kết tụ luôn não hại nơi tâm. Như nói hàng trời người nhiều keo kiệt, ganh ghét. Lại phần nhiều chúng sinh làm người khác lo buồn khổ não nên bị khổ báo lo buồn, như nói tùy giống sinh quả. Nên biết ưu là quả báo của nghiệp. Ông nói khi rời xa dục thì dứt trừ nên chẳng phải là báo. Việc này chẳng đúng. Bậc Tu-đà-hoàn chưa ly dục, nhưng cũng dứt được các quả báo ở địa ngục. Có thể cho quả báo nơi địa ngục là chẳng phải báo chăng? Cho nên không thể do lúc lìa dục dứt trừ, liền gọi là chẳng phải quả báo.

Hỏi: Nghiệp báo chẳng khổ chẳng vui gọi là bất động. Nghiệp này là thiện nên thọ báo vui, sao lại thọ báo chẳng khổ chẳng vui?

Đáp: Thọ ấy bất động nên thật là vui. Vì tịch diệt nên gọi là chẳng khổ chẳng vui. Lại, trong kinh nói: Trong lạc thọ là tham sai khiến. Lòng tham trong kia đối với thọ đó sai khiến. Thế nên biết là vui.
